

Bài 8. TỐC ĐỘ CHUYỂN ĐỘNG

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. <NB> Công thức tính tốc độ chuyển động là:

A. $v = s \cdot t$

B. $v = \frac{s}{t}$

C. $v = \frac{t}{s}$

D. $v = \frac{s}{t^2}$

Câu 2. <NB> Tốc độ chuyển động của vật có thể cung cấp cho ta thông tin gì về chuyển động của vật?

A. Cho biết hướng chuyển động của vật.

B. Cho biết vật chuyển động theo quỹ đạo nào.

C. Cho biết vật chuyển động nhanh hay chậm.

D. Cho biết nguyên nhân vì sao vật lại chuyển động được.

Câu 3. <NB> Đơn vị của tốc độ là:

A. m.h

B. km/h

C. m.s

D. s/km

Câu 4. <TH> Trong các công thức biểu diễn mối quan hệ giữa s, v, t sau đây công thức nào đúng?

A. $s = v/t$

B. $t = v/s$

C. $t = s/v$

D. $s = t/v$

Câu 5. <NB> Đơn vị của tốc độ phụ thuộc vào:

A. đơn vị đo chiều dài.

B. đơn vị đo thời gian.

C. đơn vị đo độ dài và đơn vị đo thời gian.

D. Các yếu tố khác.

Câu 6. <TH> Khi nói đến tốc độ chuyển động của các phương tiện giao thông như xe máy, ô tô, xe lửa, máy bay... người ta nói đến:

A. Tốc độ tức thời của chuyển động.

B. Tốc độ trung bình của chuyển động.

C. Tốc độ lớn nhất có thể đạt được của phương tiện đó.

D. Tốc độ nhỏ nhất có thể đạt được của phương tiện đó.

Câu 7. <TH> Một vật chuyển động càng nhanh khi:

- A. Quãng đường đi được càng lớn.
- B. Thời gian chuyển động càng ngắn.
- C. Tốc độ chuyển động càng lớn.
- D. Quãng đường đi trong 1s càng ngắn.